

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 26/5/2022
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo
đẩy mạnh xuất khẩu gắn với phát triển dịch vụ logistics
giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030

Sau hơn 3 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 26/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh xuất khẩu gắn với phát triển dịch vụ logistics giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi là *Nghị quyết số 11-NQ/TU*), hoạt động xuất khẩu và dịch vụ logistics của tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội. Kim ngạch xuất khẩu duy trì mức tăng trưởng khá. Thị trường xuất khẩu được mở rộng, khai thác hiệu quả các ưu đãi từ các hiệp định thương mại tự do. Khối lượng hàng hóa thông qua hệ thống cảng biển, cửa khẩu năm 2025 đạt trên 36,8 triệu tấn, tăng hơn 25% so với năm 2022. Nhiều cơ chế, chính sách quan trọng được ban hành kịp thời, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển, mở rộng sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh. Công tác quy hoạch, đầu tư hạ tầng giao thông, cảng biển, cửa khẩu được quan tâm, góp phần kết nối, thúc đẩy lưu chuyển hàng hóa, nâng cao hiệu quả dịch vụ logistics.

Tuy vậy, một số chỉ tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết còn đạt thấp; cơ cấu hàng xuất khẩu chưa bền vững, phụ thuộc lớn vào ngành thép; nguồn nhân lực logistics chưa đáp ứng yêu cầu; các trung tâm logistics trong quy hoạch chưa thu hút được nhà đầu tư chiến lược; một số chính sách triển khai còn chậm; công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương có lúc chưa chặt chẽ.

Để phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TU, Chương trình hành động số 01-CTr/TU, ngày 20/10/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX (đối với các nội dung liên quan đến lĩnh vực xuất khẩu, logistics) và Kết luận này, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức

trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và Nhân dân về tầm quan trọng của hoạt động xuất khẩu và phát triển dịch vụ logistics trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đẩy mạnh các giải pháp tuyên truyền, quảng bá trên thị trường trong nước, quốc tế về quy mô, năng lực cạnh tranh, chính sách ưu đãi và các lợi thế so sánh của hệ thống cảng biển Hà Tĩnh nói chung và Cảng Vũng Áng nói riêng; lựa chọn các lĩnh vực có thế mạnh, tiềm năng phát triển tại Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo như: dịch vụ logistics, cảng cạn, du lịch sinh thái, nông - lâm sản công nghệ cao gắn với chế biến sâu để thu hút đầu tư. Đẩy mạnh Chương trình xúc tiến đầu tư, nhất là các dự án xây dựng trung tâm logistics, hệ thống cảng biển, cảng cạn, hạ tầng các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch tỉnh; khuyến khích thành lập, phát triển các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh dịch vụ logistics.

2. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ, đề án quy hoạch: Đề án mở rộng Khu kinh tế Vũng Áng; Đề án thành lập Khu thương mại tự do Vũng Áng; điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết phát triển vùng đất, vùng nước cảng biển Hà Tĩnh; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Vũng Áng; điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo; tiếp tục hoàn thiện lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết Trung tâm logistics Sơn Dương. Phát triển hệ thống cảng Vũng Áng - Sơn Dương, các trung tâm logistics, kho bãi đồng bộ, hiện đại.

3. Phát triển hạ tầng giao thông, kết nối đồng bộ với mạng lưới giao thông quốc gia, đặc biệt là kết nối với Khu kinh tế Vũng Áng, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các khu du lịch, dịch vụ ven biển, các trung tâm logistics, hệ thống bến cảng Vũng Áng - Sơn Dương; kết nối với các đô thị trung tâm khu vực Bắc Quảng Trị, Nam Nghệ An, triển khai đầu tư xây dựng cầu Bến Thủy 3. Phối hợp đẩy nhanh tiến độ các tuyến giao thông chiến lược như: Đường sắt tốc độ cao Bắc - Nam, đường sắt Viêng Chăn - Vũng Áng; nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 12C; đường bộ cao tốc Vũng Áng - Chalo; đường giữa hai cửa khẩu Cầu Treo (Việt Nam) - Nậm Phao (Lào); nâng cấp mở rộng quốc lộ 1 và tuyến tránh quốc lộ 1 đoạn qua Hà Tĩnh. Phát triển hạ tầng đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD) tại các ga đường sắt tốc độ cao trên địa bàn.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn; đồng hành, tạo điều kiện để các nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án, phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để các dự án triển khai đúng tiến độ. Tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ triển khai dự án sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư, kiên quyết xử lý các dự án vi phạm; xây dựng môi trường đầu tư cạnh tranh, bình đẳng.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực tại khu

vực biên giới, cửa khẩu, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu hàng hóa tại cửa khẩu biên giới, cảng biển, đảm bảo an ninh, an toàn cho người, phương tiện hoạt động ở khu vực biên giới, cửa khẩu, cảng biển.

5. Nâng cao hiệu quả và hiện đại hóa hoạt động kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu trên địa bàn quản lý. Đảm bảo vận hành thông suốt và tối ưu hóa các hệ thống phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu (như Hệ thống thông quan tự động VNACCS/VCIS và các hệ thống Công nghệ thông tin phục vụ thực hiện quy trình thủ tục hải quan, thu nộp thuế bằng phương thức điện tử 24/7, hệ thống cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa,...); vận hành Cơ chế một cửa quốc gia và một cửa ASEAN để thực hiện kết nối, trao đổi thông tin bằng phương thức điện tử, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, phương tiện, hành lý xuất nhập cảnh. Triển khai các nhiệm vụ, quyền hạn thuộc lĩnh vực xuất nhập khẩu, thương mại quốc tế được Chính phủ, bộ, ngành Trung ương phân quyền, phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện, hướng dẫn các doanh nghiệp tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại tự do (FTA).

6. Tạo điều kiện, ưu tiên tín dụng phục vụ lĩnh vực xuất khẩu theo nhóm đối tượng ưu tiên của Chính phủ; đẩy mạnh, nâng cao dịch vụ thanh toán qua ngân hàng bằng công nghệ hiện đại; khuyến khích các thành phần kinh tế, đặc biệt là cá nhân sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt; phát triển các hình thức thanh toán quốc tế.

7. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị đối với công tác giáo dục, công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao. Đổi mới công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, nhà giáo, học sinh, sinh viên và nhân dân đối với công tác đào tạo nhân lực có tay nghề cao. Triển khai đồng bộ việc đầu tư cơ sở vật chất, chương trình, giáo trình, bồi dưỡng nhà giáo...; rà soát các ngành, nghề để bổ sung một số ngành, nghề trọng điểm, phù hợp với định hướng phát triển của tỉnh, trong đó chú trọng lĩnh vực thương mại quốc tế, xuất nhập khẩu, logistics; tập trung phát triển nhân lực phù hợp với Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

8. Tổ chức thực hiện

- Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU, cụ thể hóa các nghị quyết, chương trình hành động liên quan và Kết luận này; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết số 11-NQ/TU đề ra. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện, định kỳ 6 tháng hoặc khi có yêu cầu, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình triển khai thực hiện và tham mưu các nội dung cần tập trung

lãnh đạo, chỉ đạo (trường hợp cần thiết).

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng, các sở, ban, ngành, căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai và phối hợp triển khai tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu rộng và tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung Kết luận này.

Kết luận được quán triệt, phổ biến đến các chi bộ, đảng viên và tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân.

Nơi nhận:

- UBKT, Văn phòng TW Đảng, (*báo cáo*)
- Các ban Đảng, UBKT, Văn phòng Tỉnh ủy,
- HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Hồng Lĩnh